

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HS-ST
Ngày 05 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thân Thị H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Số nhà 226, đường X, phường Ng, thành phố B.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Thân Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1960; có chồng: Hoàng Anh D, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2023 đến ngày 01/5/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

2. Họ và tên: Thân Văn L, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số nhà 1015, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Thân Văn Nhân, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Thân Thị Bình, sinh năm 1927 (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965 và có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2023 đến ngày 01/5/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.(có mặt)

3. Họ và tên: Thân Thị L1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Số nhà 1015, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Thân Văn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; có chồng: Nguyễn Văn Triệu, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2023 đến ngày 01/5/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.(có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Huy T, sinh 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 399, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh B

2. Hoàng Anh D, sinh 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 226, đường X, phường Ng, thành phố B, tỉnh B

4. Nguyễn Thị Đ, sinh 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 1015, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân về việc Thân Văn L hiện ở cùng con gái là Thân Thị L1 tại số nhà 1015, đường Lê Lợi phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có biểu hiện đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề tại nhà.

Cơ quan điều tra triệu tập Thân Thị L1 để làm việc thì L đầu thú, khai nhận về hành vi đánh bạc đồng thời giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356803110938971, số Imei 2: 356803110860728, lắp sim số 0974.819.247. Tiến hành kiểm tra điện thoại phát hiện tại mục Zalo có tin nhắn hình ảnh ghi các số lô, số đề do L gửi đến nick Zalo “Hoa Hồng Có Gai” ngày 24/4/2023. Luyến khai đây là hình ảnh tờ cấp đề của Thân Văn L ghi cho khách và bảo L chuyển cho Thân Thị H, sinh năm 1985, trú tại số nhà 226, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang.

Căn cứ lời khai của Thân Thị L1, Cơ quan điều tra triệu tập Thân Văn L để làm việc thì L đầu thú và khai nhận hình ảnh tờ cấp đề L trong điện thoại di động của Luyến là các số lô, số đề do L ghi cho khách vào ngày 24/4/2023 và nhờ L chuyển cho Thân Thị H để hưởng hoa hồng.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thân Văn L thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, có số Seri 1: 358893072767748, số Seri 2: 358893072767755 lắp sim số 0964.973.442 do Thân Văn L giao nộp; số tiền 300.000 đồng. Tiến hành kiểm tra dữ liệu điện thoại của Thân Văn L không có nội dung liên quan đến đánh bạc.

Ngày 27/4/2023, Thân Thị H đến Công an thành phố Bắc Giang đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thân Thị H đã thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 11 có số Imei 1: 355487731172838, số Imei 2: 355487731835237 lắp sim số 0942.999.665; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 8 Plus, số Imei: 356112094625871, lắp sim số 0986.484.285; 01 điện thoại di động Iphone 6, số IMEI: 358369066871606, lắp sim số 0348.881.300.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động Iphone 6 lắp sim số 0348.881.300 phát hiện tại thư mục Zalo có tin nhắn hình ảnh tờ cáp đề ngày 24/4/2023 do tài khoản “Ly Kute” của Thân Thị L1 gửi đến lúc 17 giờ 59 phút ngày 24/4/2023.

Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc của các bị cáo như sau:

Thân Văn L trực tiếp bán các số lô, số đề cho khách đến ghi ở tại nhà L ở số nhà 1015, đường Lê Lợi phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang sau đó chuyển cáp đề cho Thân Thị H để hưởng phần trăm hoa hồng. Các số lô, số đề tại cửa “đặc biệt, nhất to, xiên” thì L bán cho khách với giá bằng 80% số tiền khách mua; dạng số lô bán cho khách 22.500 đồng/ 01 điểm lô. L và H thỏa thuận các số lô, số đề đề tại cửa “đặc biệt, nhất to, xiên” thì L được hưởng 05% số tiền bán cho khách; dạng số lô thì L được hưởng 500 đồng/01 điểm lô. Đối với các số trúng thưởng thì ngày hôm sau Hoài sẽ trả tiền cho L để thanh toán cho khách; còn lại các số đề không trúng thưởng thì Hoài sẽ được hưởng.

Về hình thức đánh bạc bằng việc mua bán số lô, số đề sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để xác định thắng thua. Đối với dạng đề nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, nhất to sẽ được gấp 70 lần số tiền mua. Dạng lô sẽ so với số cuối của tất cả các giải, nếu trúng thưởng 01 điểm sẽ được 80.000 đồng. Dạng xiên 2, 3 là đánh 02, 03 số cuối của tất cả các giải, nếu trúng xiên 02 thì nhân lên 10 lần tiền cược, nếu trúng xiên 03 thì nhân lên 40 lần tiền cược; nếu không trúng thì người chơi sẽ mất số tiền đã đặt cược.

Ngày 24/4/2023, Thân Văn L bán các số lô, số đề được tổng số tiền của tất cả các dạng đề là 5.906.000 đồng. L có ghi các số lô, số đề cho khách ra 01 tờ giấy. L chỉ nhớ ghi cho Nguyễn Huy T, sinh năm 1960, trú tại số nhà 399, đường Giáp Hải, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang số lô 44, 99 mỗi số 05 điểm; số đề hai cửa: 82, 44, 99, 49, 94 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền L ghi cho Túc được 385.000 đồng. Đối với các số lô, số lô, số đề còn lại, L khai bán cho khách qua đường nhưng không biết tên, địa chỉ của những người này.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, L nhờ Thân Thị L1 dùng điện thoại di động chụp lại tờ cáp đề này để gửi cho Thân Thị H. Luyến đồng ý và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 lắp sim số 0974.819.247 chụp lại hình ảnh tờ cáp đề sau đó gửi tin nhắn hình ảnh tờ cáp đề từ tài khoản Zalo “Ly Kute” của Luyến đến tài khoản Zalo “Hoa Hồng Có Gai” của Thân Thị H. Khi nhận được tin nhắn do L gửi đến, H nhấn thả tim tại phần dưới tin nhắn hình ảnh để L biết là H đã xem và đồng ý nhận cáp đề.

Căn cứ kết quả kiểm tra dữ liệu trên điện thoại di động thu giữ của Thân Thị L1, Thân Thị H xác định lượng tiền do Thân Văn L ghi ngày 24/4/2023 và nhờ L chuyển cho H cụ thể như sau:

- Tại cửa “Đặc biệt” (ký hiệu “ĐB”) gồm các số: kép 12 – 12; 86, 87, 88, 30, 37 – 12; đít 1 – 5; đít 4 - 10; 56, 65, 06, 60 – 15; đầu 0 – 10; đít 0 – 10; 22, 72 – 25 với tổng số tiền 552.000 đồng.

- Tại cửa “nhất to” (ký hiệu “TO”) gồm các số: 21 – 20; 12, 52, 72, 27, 77, 51, 11, 57 - 12; đầu 1 – 10; đít 4 – 5; 22, 12, 21 – 10; 56, 65 – 20; đầu 6 -20; đít 6 – 20 với tổng số tiền 588.000 đồng

- Tại hai cửa (ký hiệu “X2”) gồm các số: 31, 32, 81, 82, 01, 02 -50; đít 1 – 10; đít 2 – 10; 14, 41, 18, 81, 19, 91- 10; 82, 44, 99, 49, 94 – 20; 28, 82, 58, 85, 99 – 10 với tổng số tiền 1.136.000 đồng

- Số lô (ký hiệu lô) gồm các số: 43, 34 – 10; 02 – 20; 50 – 10; 05, 94, 82, 44, 99 – 5; 20, 55 – 25; 45, 54, 18, 81 – 5 với tổng số tiền 3.150.000 đồng

- Dạng xiên (ký hiệu “xiên”) gồm các số: 93, 08, 85 – 50; 99, 55, 66 – 50; 20, 55 – 500 với tổng số tiền 480.000 đồng.

Tổng số tiền ghi trên các thẻ ở các dạng đề là: 5.906.000 đồng

Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc thì trúng thưởng như sau: Số 05 ghi 10.000 đồng tại cửa đặc biệt được số tiền 700.000đồng và số lô gồm số 05 là ghi 05 điểm được số tiền 400.000 đồng; số 02 ghi 20 điểm được số tiền 1.600.000 đồng; số 81 ghi 05 điểm về giải ba và giải năm được số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng ở các dạng đề là 3.500.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Thân Văn L,Thân Thị L1,Thân Thị H đánh bạc là 5.906.000 đồng + 3.500.000 đồng = 9.406.000 đồng, L đã thu của khách nhưng chưa thanh toán với H.

Quá trình điều tra, Thân Văn L khai còn bán số lô, số đề cho khách vào khoảng 04 ngày trong tháng 4/2023 sau đó chuyển cho Thân Thị H. Đến nay, L và H đều đã hủy bỏ các tờ cấp đề sau khi đã thanh toán và không nhớ số tiền và ghi ngày nào nên không có căn cứ để xử lý về những lần đánh bạc này.

Đối với Nguyễn Huy T có hành vi đánh bạc với số tiền là 385.000 đồng nhưng chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội đánh bạc. Do vậy, Công an thành phố Bắc Giang đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Hoàng Anh D là chồng Thân Thị H không biết và không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị Đ là vợ L. Buổi sáng ngày 25/4/2023, L có đưa bà Đào số tiền 7.000.000 đồng trong đó có số tiền mà L bán số đề ngày 24/4/2023. Kết quả điều tra xác định bà Đào không biết L đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý. Ngày 10/5/2023, L giao nộp lại số tiền 5.906.000 đồng.

Đối với tờ cấp đề Thân Văn L ghi cho khách vào ngày 24/4/2023. Theo L khai sau khi biết L bị Cơ quan điều tra triệu tập. Do sợ bị Cơ quan điều tra phát hiện nên L đã xé bỏ tờ cấp đề.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 11 lắp sim số điện thoại 0942.999.665 là của Hoàng Anh D không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan đã trả lại cho anh Dương. Toàn bộ số vật chứng, đồ vật, tài sản còn lại được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo Thân Thị H, Thân Văn L và Thân Thị L1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như bản Cáo trạng đã nêu và như các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra.

Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, không oan, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thân Thị H từ 10 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thân Văn L từ 08 đến 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (do bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thân Thị L1 từ 06 đến 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (do bị cáo chỉ có vai trò giúp sức, không hưởng lợi).

- Về xử lý tài sản, vật chứng thu giữ: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356803110938971, số Imei 2: 356803110860728, lắp sim số 0974.819.247 của bị cáo Thân Thị L1; 01 điện thoại di động Iphone 6, số IMEI: 358369066871606, lắp sim số 0348.881.300 của bị cáo Thân Thị H; số tiền 5.096.000đồng của bị cáo Thân Văn L giao nộp.

- + Trả lại bị cáo Thân Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, có số Seri 1: 358893072767748, số Seri 2: 358893072767755 lắp sim số 0964.973.442 và số tiền 300.000đồng.

- + Trả lại bị cáo Thân Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số Imei: 356112094625871, lắp sim số 0986.484.285 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí:

- + Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thân Văn L.

- + Các bị cáo Thân Thị H, Thân Thị L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo là thống nhất, không mâu thuẫn, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được (dữ liệu thu giữ trên điện thoại, bản in nội dung hình ảnh qua tài khoản zalo). Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các vật chứng, tài liệu thu giữ được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Ngày 24/4/2023, tại số nhà 1015, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Thân Văn L có hành vi bán các số lô, số đề cho khách được tổng số tiền là 5.906.000 đồng, sau đó nhờ bị cáo Thân Thị L1 (là con gái) dùng điện thoại di động chụp tờ cấp đề và chuyển cho Thân Thị H để hưởng phần trăm hoa hồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì trúng thưởng 3.500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Thân Văn L, Thân Thị L1, Thân Thị H đánh bạc trong ngày 24/4/2023 là 9.406.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi được quy định tại Bộ luật Hình sự. Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô số đề, thực hiện với lỗi cố ý vì mục đích vụ lợi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo theo khoản, Điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình mua bán số lô, số đề là trái pháp luật bị nhà nước nghiêm cấm. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[5] Về vai trò các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhưng không có sự câu kết, bàn bạc, phân công tổ chức nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Thân Thị H là người nhận cấp đề do bị cáo Thân Văn L trực tiếp bán cho khách chuyển đến nên bị cáo H chịu trách nhiệm với vai trò cao nhất. Bị cáo Thân Văn L có vai trò thứ hai. Bị cáo Thân Thị L1 với vai trò giúp sức cho bị cáo Thân Văn L có vai trò sau cùng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội các bị cáo ra đầu thú nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp, đảm bảo giáo dục, răn đe các bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung:

[10.1] Bị cáo Thân Thị H thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích vụ lợi, có vai trò cao nhất trong vụ án, không thuộc hộ nghèo hay có hoàn cảnh kinh tế khó khăn do vậy ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để nộp ngân sách nhà nước như mức phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[10.2] Bị cáo Thân Văn L là người cao tuổi, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[10.3] Bị cáo Thân Thị L1 tham gia giúp sức cho bị cáo Thân Văn L, có vai trò không đáng kể trong vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[11.1] Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356803110938971, số Imei 2: 356803110860728, lắp sim số 0974.819.247 thu giữ của bị cáo Thân Thị L1; 01 điện thoại di động Iphone 6, số IMEI: 358369066871606, lắp sim số 0348.881.300 thu giữ của bị cáo Thân Thị H các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số Imei: 356112094625871, lắp sim số 0986.484.285 thu giữ của bị cáo Thân Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, có số Seri 1: 358893072767748, số Seri 2: 358893072767755 lắp sim số 0964.973.442 và số tiền 300.000đồng bị cáo Thân Văn L giao nộp trong quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại các bị cáo theo khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ 01 điện thoại của bị cáo Thân Thị H để đảm bảo thi hành án.

[11.3] Đối với số tiền 5.906.000đồng bị cáo Thân Văn L giao nộp trong

quá trình điều tra là tiền bị cáo có được từ việc bán số lô, số đề cho những người chơi nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11.4] Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 11 lắp sim số điện thoại 0942.999.665 (thu giữ khi khám xét chỗ ở của bị cáo Thân Thị H) là của Hoàng Anh D (chồng bị cáo H) không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan đã trả lại cho anh Dương là phù hợp.

[12] Quá trình điều tra, bị cáo Thân Văn L khai còn bán số lô, số đề cho khách vào khoảng 04 ngày trong tháng 4/2023 sau đó chuyển cho bị cáo Thân Thị H nhưng các tờ cấp đề sau khi thanh toán đều đã hủy bỏ, các bị cáo không nhớ số tiền, không nhớ ghi ngày nào nên không có căn cứ để xử lý về những lần đánh bạc này.

[13] Đối với Nguyễn Huy T có hành vi đánh bạc với số tiền là 385.000 đồng, không cấu thành tội đánh bạc. Công an thành phố Bắc Giang đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[14] Đối với Hoàng Anh D (là chồng bị cáo Thân Thị H), bà Nguyễn Thị Đ (là vợ bị cáo Thân Văn L) không biết, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[15] Về án phí:

[15.1] Bị cáo Thân Văn L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15.2] Các bị cáo Thân Thị H, Thân Thị L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thân Thị H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thân Văn L, Thân Thị L1.

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

1.1 Xử phạt: Bị cáo Thân Thị H 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Thân Thị H cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Thân Văn L 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thân Văn L cho UBND phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

1.3 Xử phạt: Bị cáo Thân Thị L1 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thân Thị L1 cho UBND phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý tài sản, vật chứng:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356803110938971, số Imei 2: 356803110860728, lắp sim số 0974.819.247 của bị cáo Thân Thị L1; 01 điện thoại di động Iphone 6, số IMEI: 358369066871606, lắp sim số 0348.881.300 của bị cáo Thân Thị H; số tiền 5.096.000đồng của bị cáo Thân Văn L giao nộp.

- Trả lại bị cáo Thân Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, có số Seri 1: 358893072767748, số Seri 2: 358893072767755 lắp sim số 0964.973.442 và số tiền 300.000đồng.

- Trả lại bị cáo Thân Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số Imei: 356112094625871, lắp sim số 0986.484.285 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thân Văn L.

- Bị cáo Thân Thị H, Thân Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND phường Ngô Quyền;
- UBND phường Đình Kế;
- L HS vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Luyện

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

(ĐÃ KÝ)

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(ĐÃ KÝ)